

PHÂN TÍCH TÁC PHẨM THÁI SƯ TRẦN THỦ ĐỘ CỦA NGÔ SĨ LIÊN

1. Cảm nhận văn bản Thái sư Trần Thủ Độ

Trần Thủ Độ là một nhân vật lịch sử khá đặc biệt cho nên xung quanh ông có rất nhiều ý kiến đánh giá khác nhau. Đối với nhà Trần, Trần Thủ Độ là người có công đầu. Ông đã đem hết lòng trung thành tận tụy, tài năng và mưu trí của mình để giúp các vua Trần phát triển cơ nghiệp, chống ngoại xâm bảo vệ đất nước. Ngày nay, chúng ta cần có thái độ công bằng và sự phân tích kĩ càng để đánh giá, đề cao phẩm chất chí công vô tư, nghiêm minh, liêm khiết của Thái sư Trần Thủ Độ.

Qua bài Thái sư Trần Thủ Độ, tác giả ca ngợi nhân cách chính trực, chí công vô tư, biết lắng nghe và khuyến khích cấp dưới giữ nghiêm phép nước của ông. Mở đầu bài viết, tác giả tóm tắt vài dòng về cuộc đời và sự nghiệp của Thái sư Trần Thủ Độ. Cách viết của tác giả ngược với bình thường ở chỗ là nêu năm mất và chức tước của Trần Thủ Độ trước, nhằm gây sự chú ý của người đọc: Giáp Tí, năm thứ 7.

Ở tình huống đầu tiên, nếu Trần Thủ Độ không biết cách xử lý, thì có thể mâu thuẫn của ông với vua Thái Tông sẽ không thể nào gỡ bỏ được, có thể dẫn đến những hậu quả hết sức khôn lường. Ông là một Thái sư "quyền hơn cả vua" nên người hặc đã sợ ông sẽ cướp mất thiên hạ hoặc cũng có thể lấy tay che trời để làm nhiều việc hại dân hại nước, vì lúc này vua còn quá trẻ để xử lý hết được công việc triều chính. Vua lập tức dẫn theo người hặc tội đến nhà Trần Thủ Độ để hỏi rõ ngọn ngành. Trái với những gì vua và người hặc đó nghĩ, rằng Thái sư sẽ chối tội, sẽ nổi giận, trị tội người hặc. Nhưng thật ngạc nhiên, Trần Thủ Độ đã làm ngược lại. Khi nghe nhà vua nói xong, đầu tiên là ông nhận lỗi ngay "đúng như lời người ấy nói".

Rồi ông tiếp tục làm cho họ đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác bằng cách lấy tiền lấy lụa thưởng cho anh ta. Vậy là với tình huống đầu tiên, mâu thuẫn giữa Thái sư và vua đã được giải quyết một cách nhẹ nhàng, dứt khoát. Ông đúng là một con người khác thường, sự khác thường này không phải là dị biệt, mà chính là sự ngay thẳng, thẳng thắn thừa nhận lỗi lầm, không những không ghen ghét, thù hằn kẻ đã vạch tội mình, mà ông còn có cách khích lệ động viên cho người vạch tội và cả những người khác sau này nữa. Cho dù người làm sai có quyền cao chức trọng, có quyền uy hơn cả vua thì cũng không nên vì thế mà xum xoe nịnh nọt. Nhưng ông chỉ làm vậy với những người có ý tốt, không lợi dụng việc này để làm tổn hại đến đất nước.

Tình huống thứ hai không liên quan đến quyền lợi của sơn hà xã tắc mà chỉ là chuyện riêng trong gia đình. Phu nhân của Thái sư Trần Thủ Độ vốn là hoàng hậu của vua Lí Huệ Tông. Sau khi Lí Huệ Tông bị bức tử, bà bị giáng xuống làm Thiên Cực công chúa và ép gả cho Trần Thủ Độ. Một lần, bà ngồi trên kiệu để vào cung, người lính quân hiệu bắt bà phải xuống kiệu trước thềm cấm. Tình huống này chứa đựng mâu thuẫn giữa phu nhân của Trần Thủ Độ và người lính. Đỉnh điểm của mâu thuẫn là chi tiết phu nhân cho rằng mình bị coi thường nên khóc lóc, kể tội người lính và giận dữ nói với chồng rằng: Mụ này làm vợ ông mà bọn quân hiệu khinh nhờn như thế. Lúc đầu, Thủ Độ giận, sai đi bắt Người quân hiệu kia chắc mình phải chết. Khi đến nơi, Thủ Độ vẫn hỏi trước mặt. Anh ta đem sự thực trả lời. Thủ Độ nói: Người ở chức thấp mà biết giữ phép như thế, ta còn trách gì nữa? Điều đó cho thấy ông không thiên vị người thân và rất tôn trọng phép nước, tôn trọng người giữ đúng phép nước, dù đó là kẻ dưới quyền.

Tình huống thứ ba là phu nhân xin ông cho một người trong họ của bà được làm câu đương, tức là một chức dịch nhỏ trong xã chuyên lo việc bắt giữ và áp giải phạm nhân. Chi tiết này

tạo ra mâu thuẫn giữa tính cách liêm chính của Trần Thủ Độ với lời đề nghị của phu nhân. Tác giả gây chú ý bằng chi tiết: Thủ Độ gặt đầu và biên lấy họ tên quê quán của người đó, khiến người đọc lầm tưởng là sự việc sẽ diễn ra đúng theo ý muốn của phu nhân, để rồi hoàn toàn bất ngờ trước cách xử lý của Thái sư cũng như thú vị trước cách giải quyết cao trào xung đột của tác giả. Trần Thủ Độ yêu cầu hần muốn làm câu đương thì phải chặt một ngón chân để phân biệt với những câu đương khác, khiến hần ta sợ hãi, kêu van xin thôi, hồi lâu mới tha cho.

Có thể nhận thấy tình huống cuối cùng để có thể được coi là tình huống cao trào và hay nhất là khi vua Thái Tông cũng như đã đề nghị phong tướng cho anh trai của Trần Thủ Độ là An Quốc. Ông dường như cũng đã không chút suy nghĩ mà nói: “An Quốc là anh thần, và nếu như là người hiền thì thần xin nghỉ việc, còn như cho thần được xem là hiền hơn An Quốc thì dường như việc này không nên cử An Quốc. Nếu anh em cùng là tướng thì việc trong triều sẽ ra sao?”. Và quả thực với tài thao lược hơn người, cũng với sự suy tính kỹ càng, ông dường như cũng đã lường trước được hết những sự việc để cả hai anh em cùng giữ trọng trách lớn trong triều hần sẽ hết sức phức tạp và dường như là cũng sẽ có không ít lời dị nghị.

Thông qua cả bốn tình huống nêu trên, ta cũng như đã thấy được cái đặc sắc trong nghệ thuật kể chuyện và cả nghệ thuật khắc họa nhân vật của nhà viết sử hết sức tài tình, đắt giá. Có thể thấy được những xung đột kịch tính được đưa lên đỉnh điểm, những cách giải quyết như đã mang được những tính bước ngoặt đầy bất ngờ và thú vị làm nổi bật tính cách của nhân vật lịch sử Thái sư Trần Thủ Độ. Và có thể nói đó chính là một người đầy bản lĩnh, có một nhân vật hết sức cao quý, ông luôn đặt việc nước lên trên hết, luôn luôn là một vị quan thanh liêm, thẳng thắn, chính trực, chí công vô tư, vì dân, vì nước. Ta như thấy được ông không để cho những người trong gia đình mà chỉ vì cậy rằng có người thân làm quan mà nhờ cậy rồi sách nhiễu dân chúng. Và ở nhân vật như đã thức được trọng trách của mình nên ông luôn lấy mình là một tấm gương mẫu mực, và thật khôn phép để mọi người soi vào và hành xử sao cho đúng đắn.

2. Phân tích ý nghĩa tác phẩm Thái sư Trần Thủ Độ

Ngô Sĩ Liên là một nhà viết sử tài năng và ông đã cho ra đời bộ “Đại Việt sử kí toàn thư” được xem là một trong những tác phẩm có giá trị trên cả lĩnh vực văn học và lịch sử. “Thái sư Trần Thủ Độ” là một đoạn trích hay của tác phẩm tên tuổi này.

Thật dễ nhận thấy xuyên suốt bài viết, nhà sử học Ngô Sĩ Liên dường như đã chọn ra bốn tình huống làm cho người đọc chúng ta thấy rõ được con người thật của Thái sư. Và cũng thông qua những tình huống đó, và cho dù cho nhiều người không quen, không biết đến ông hay cũng chưa từng gặp mặt ông cũng có thể hiểu rõ Trần Thủ Độ là con người như thế nào.

Có thể thấy ở trong tình huống đầu tiên, nếu như nhân vật Trần Thủ Độ không biết cách xử lý, thì dường như có thể mâu thuẫn của ông với vua Thái Tông sẽ không thể nào gỡ bỏ được. Chính những điều này có thể dẫn đến những hậu quả hết sức khôn lường. Ông được xem là một Thái sư “quyền hơn cả vua” nên người hặc đã sợ ông sẽ cướp mất thiên hạ hoặc dường như cũng có thể lấy tay che trời để làm nhiều việc hại dân hại nước, vì lúc này vua còn quá trẻ, quá trẻ để có thể mà xử lý hết được công việc triều chính. Vua đã ngay lập tức dẫn theo người hặc tội đến nhà Trần Thủ Độ để hỏi rõ ngọn ngành. Trái ngược với những gì vua và người hặc đó nghĩ, rằng Thái sư sẽ chối tội, sẽ nổi giận, trị tội người hặc. Nhưng thật ngạc nhiên thay, ở Trần Thủ Độ đã làm ngược lại. Và khi mà nghe nhà vua nói xong, đầu tiên là ông nhận lỗi ngay “đúng như lời người ấy nói”. Rồi ông lúc này dường như cũng như đã lại tiếp tục làm cho họ đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác bằng cách lấy tiền lấy lụa thưởng cho anh ta.

Sự việc thứ hai là người quân hiệu không cho Linh Từ Quốc mẫu (vợ Trần Thủ Độ) ngồi kiệu đi qua chỗ thềm cấm. Khi vợ khóc và nói là bị bọn quân kiệu “khinh nhờn”. Trần Thủ Độ giận, sai đi bắt. Anh ta chắc là mình phải chết. Nhưng sau khi nghe anh ta đem sự thực trả lời điều “văn hỏi”: của mình, Thái sư đã hết lời khen: “Người ở chức thấp mà biết giữ phép như thế, ta còn trách gì nữa?”. Rồi ông lấy tiền vàng lụa thưởng cho người quân hiệu. Sự việc đó cho thấy Trần Thủ Độ là một người trung thực, cương trực, giữ gìn và tôn trọng các luật lệ chung của phép nước. Cách hành xử ấy rất đáng làm gương cho những người quyền quý trong xã hội, cho quan trong triều.

Sự việc thứ ba thật bất ngờ và thú vị. Một người xin được làm câu đương được vợ quan thái sư xin cho anh ta chắc chắn sự chạy chọt của mình chắc ăn trăm phần trăm. Nhưng khi nghe Trần Thủ Độ nói là “chỉ chặt một ngón chân” thì anh ta “kêu van xin thôi”, hồi lâu mới được tha. Tưởng xin là câu đương để có một chút danh phận giữa chốn đình trung mà kiếm chút lộc, ai ngờ chuốc lấy tai họa! Câu chuyện diễn ra như một màn bi hài kịch. Cách chúng ta hơn bảy thế kỷ, Trần Thủ Độ là người kiên quyết nhất chống tiêu cực: chống chạy chức, chạy quyền.

Tình huống cuối cùng có thể được coi là tình huống cao trào và hay nhất khi vua Thái Tông đề nghị phong tướng cho anh trai của Trần Thủ Độ là An Quốc. Ông đã không chút suy nghĩ mà nói: “An Quốc là anh thân, nếu là người hiền thì thân xin nghĩ việc, còn như cho thân là hiền hơn An Quốc thì không nên cử An Quốc. Nếu anh em cùng là tướng thì việc trong triều sẽ ra sao?”. Với tài thao lược hơn người, với sự suy tính kỹ càng, ông đã lường trước được việc để cả hai anh em cùng giữ trọng trách lớn trong triều hẳn sẽ hết sức phức tạp và sẽ có không ít lời dị nghị.

Sử gia Ngô Sĩ Liên khi viết về Thái sư Trần Thủ Độ dù cố tỏ ra rất khách quan nhưng bằng những câu văn đầy cảm xúc, tác giả đã thể hiện lòng khâm phục và ca ngợi Trần Thủ Độ. Ông là tấm gương sáng để lại nhiều bài học bổ ích, thiết thực cho hậu thế. Tên tuổi và tài năng của ông được lưu danh muôn thuở.

3. Suy nghĩ của em về văn bản Thái sư Trần Thủ Độ

Trong triều đại nhà Trần đã có rất nhiều cái tên đã đi vào lịch sử, sẽ là một sự thiếu sót nếu ta không nhắc đến Thái sư Trần Thủ Độ. Ông là bậc khai quốc công thần, là trụ cột không thể thiếu của nhà Trần. Đã có rất nhiều các thể hệ nhà sử thi với nhiều bài nghiên cứu, khai thác và viết nhiều bài sử thi khác nhau về ông. Trong đó có lẽ không thể không nhắc đến Ngô Sĩ Liên với Đại Việt sử kí toàn thư. Qua đoạn trích, hình ảnh của thái sư Trần Thủ Độ hiện lên chân thực, trên nhiều phương diện khác nhau, từ chốn quan trường đến những mối quan hệ gia đình.

Xuyên suốt bài viết, nhà sử học Ngô Sĩ Liên đã chọn ra bốn tình huống làm cho chúng ta thấy rõ được con người thật của Thái sư. Qua những tình huống đó, dù cho nhiều người không quen, không biết đến ông hay chưa từng gặp mặt ông cũng có thể hiểu rõ Trần Thủ Độ là con người như thế nào. Ở tình huống đầu tiên, nếu Trần Thủ Độ không biết cách xử lý, thì có thể mâu thuẫn của ông với vua Thái Tông sẽ không thể nào gỡ bỏ được, có thể dẫn đến những hậu quả hết sức khôn lường. Ông là một Thái sư “quyền hơn cả vua” nên người hặc đã sợ ông sẽ cướp mất thiên hạ hoặc cũng có thể lấy tay che trời để làm nhiều việc hại dân hại nước, vì lúc này vua còn quá trẻ để xử lý hết được công việc triều chính.

Vua Thái Tông, lúc mới lên ngôi chỉ mới 10 tuổi, chưa nắm rõ chính sự chỉ đành nhờ cậy cha là Thái thượng hoàng Trần Thừa và Thái sư Trần Thủ Độ gánh vác việc nước. Vì quyền thế quá lớn, nên trong triều thường có người e sợ Trần Thủ Độ có ý đồ bất chính, nên đã khóc lóc, tâu với nhà vua. Nhưng thật hay cho đáng anh hùng có khí khái hiên ngang của thời đại, khi vua hỏi thực hư chuyện chuyên quyền nhiếp chính, Trần Thủ Độ đã không ngần

ngại thừa nhận, lại còn cho thưởng vàng bạc, châu báu cho kẻ dám nói thật, ấy là đáng khen vô cùng. Bởi vốn dĩ chuyện có thật thì chẳng việc gì phải che đậy, vua còn nhỏ tuổi, nếu không có người đứng ra nguyện gánh vác thì há phải bao công sức mưu đồ nay thành bóng nước? Trần Thủ Độ sống là người ngay thẳng chính trực, có đạo đức, lại là công thần khai quốc bậc nhất, cũng chẳng phải sợ những lời gièm pha, bởi trong thâm tâm ngài luôn mong muốn xây dựng một triều đại thái bình, thịnh trị, nay triều đình còn non yếu, không phải là lúc bận tâm đến việc ai hơn ai, mà việc cần nhất là quân thần đồng lòng, Trần Thủ Độ hy vọng nhà vua sẽ hiểu điều đó.

Lại có chuyện vợ ông là Linh Từ Quốc Mẫu, lúc ngồi kiệu đi qua chỗ thềm cấm bị người quân hiệu ngăn lại, bà này về giận dữ trách hờn bản thân bị khinh nhờn, lúc đầu Trần Thủ Độ nghe xong cũng lấy làm bực dọc, nhưng sau khi tra hỏi rõ ràng, phát hiện người quân hiệu nọ chỉ làm đúng quy định thì thả và còn thưởng cho vàng lụa. Điều ấy chứng tỏ Thái sư là người chí công vô tư, tôn trọng luật pháp, quốc có quốc pháp gia có gia quy, một điều cũng không thể trái, cho dù ông đã là người dưới một người trên vạn người thì nguyên tắc ấy không bao giờ có thể thay đổi, không vì chút tình riêng mà làm ảnh hưởng đến bộ mặt đất nước, triều đình.

Thêm một chuyện nữa liên quan đến vợ ông, bà có ý xin cho người họ hàng làm chức câu đương, quả thực việc này chẳng có gì khó khăn. Nhưng với tấm lòng chí công vô tư, người vô công thì không thụ lộc, không phải hiền tài thì ông không dễ cất nhắc. Ông vừa không muốn làm vợ buông lòng, chuyện nhà lục đục, vừa muốn giữ trọn nguyên tắc, nên đã nghĩ ra một cách rất thông minh, ấy là đòi chặt bỏ 1 ngón chân để phân biệt giữa vị họ hàng xa của vợ và những người khác, người thấy thế tự biết sợ mà rút lui. Thế là chuyện được giải quyết một cách khéo léo, vừa răn đe kẻ khác, vừa khiến vợ không thể oán trách gì, bởi việc ông làm đâu có chỗ nào vô lý. Người nam nhi phải tề gia trị quốc bình thiên hạ là như thế.

Vì có nhiều công lao, đức độ nên Trần Thủ Độ rất được tin dùng, nhà vua ưu ái muốn cho anh trai của ông là An Đức cùng vào triều làm tướng, nhưng Trần Thủ Độ không lấy thế làm vui mừng bởi ông thưa rằng: "An Quốc là anh thân, nếu là người hiền thì thân xin nghỉ việc, còn như cho là thân hiền hơn An Quốc thì không nên cử An Quốc. Nếu anh em cùng là tướng thì việc trong triều sẽ như thế nào?". Trần Thủ Độ là người kiên định, chí công vô tư, lại có tài mưu lược, nên trong chuyện tuyển chọn hiền tài hẳn là rất khắt khe, việc nhà vua chỉ vì mối quan hệ thân tình mà cho anh trai mình làm tướng, điều ấy là không nên, bởi chỉ người hiền tài mới có thể đứng ra gánh vác trọng trách, huống chi lại còn làm đến chức tướng.

Qua tất cả các sự việc trên ta thấy thái sư Trần Thủ Độ là người cương trực, độ lượng, liêm khiết, vô tư, luôn đặt lợi ích dân tộc, quốc gia lên trên lợi ích cá nhân và gia đình. Nắm giữ trọng trách của triều đình, việc gì ông cũng lo toan, giúp vua rất nhiều, tiếng tăm bay xa đến lúc chết, người người kính trọng. Trong lịch sử có Tô Hiến Thành sống cách nhau khoảng một trăm năm, tuy sống trong bối cảnh không giống nhau nhưng lại một lòng vì đất nước, không vì danh lợi mà nao núng.

Sử gia Ngô Sĩ Liên đã xây dựng nhiều tình huống giàu kịch tính, tuy rất ngắn nhưng mỗi câu chuyện đều có xung đột, cao trào và nút mở. Ngôn từ hàm súc, tác giả chỉ kể chứ không bình luận, cách kể hấp dẫn luôn gây bất ngờ đã làm nổi bật lên thái sư Trần Thủ Độ. Qua bài văn đã cho em thấy thái sư là người công tư phân minh, một người đáng để học tập, dành sự yêu quý và cảm phục sâu sắc đến thái sư. Đời đời sau cũng không thể quên lịch sử ta đã có thái sư anh minh như thế.

4. Bình giảng về tác phẩm Thái sư Trần Thủ Độ

Có thể nói Đại Việt sử ký toàn thư là bộ sách chính sử cổ nhất, được viết bằng văn phong Việt Nam, còn tồn tại nguyên vẹn cho đến ngày hôm nay, là di sản vô cùng quý giá của dân tộc nói chung và ngành sử học nói riêng. Mà theo như Viện sĩ Nguyễn Khánh Toàn nhận xét: "Đối với thời kỳ lừng danh như thời Đại Việt, nó là cả một bản anh hùng ca, cái gì có liên quan đến nó, dẫu là một câu, một dòng chữ tự tay nhân vật đã sống hoặc đã chứng kiến những giờ phút huy hoàng viết ra, mà ta được đọc hay được nghe, đều là tiếng nói thân thiết từ ngàn xưa vọng lại, làm rung động tâm hồn của chúng ta biết bao." Chúng ta có thể lấy ví dụ đoạn trích Thái sư Trần Thủ Độ để minh chứng cho điều ấy.

Tuy chỉ là một đoạn trích ngắn, nhưng bằng ngòi bút tài hoa của sử quan Ngô Sĩ Liên hình ảnh của Thái sư Trần Thủ Độ đã được lột tả một cách chân thực, thông qua những mẫu chuyện nhỏ. Tất cả tài năng, đức độ của ngài đều được nhìn nhận một cách khách quan nhất. Trần Thủ Độ là người tuy không có học vấn uyên thâm, nhưng lại có tài lược hơn người, khi còn làm quan dưới triều Lý được rất nhiều người nể phục. Đỉnh cao của sự tài lược ấy đã được lịch sử ghi lại một cách ấn tượng khi ông đã giúp nhà Trần giành được ngôi vua mà không phải đổ một giọt máu nào. Ông cho cháu của mình là Trần Cảnh cưới công chúa Lý Chiêu Hoàng (vị vua cuối cùng của triều Lý), rồi ép nàng nhường ngôi cho chồng, từ ấy nhà Trần thành lập và vững bền tận gần 200 năm. Đây phải nói là cuộc thay đổi triều đại yên bình nhất từ trước tới nay, tất cả cũng nhờ tầm nhìn xa trông rộng và lòng nhân nghĩa, đức độ của Trần Thủ Độ.

Trong cuộc đời của Thủ Độ có rất nhiều tình huống rất kịch tính. Qua đó đã bộc lộ hết được nhân cách của thái sư. Có người do ghen tị và muốn hãm hại nên đã lén lút vào gặp vua nói về việc thái sư lấn quyền vua, nguy hại đất nước. Mâu thuẫn của vua và thái sư nảy sinh, vua mang theo người hoặc đó đến nhà thái sư và kể hết chuyện cho thái sư nghe, thái sư không hề chối cãi mà nhận đúng, đem tiền vàng thưởng cho người đã vạch lỗi mình. Cho thấy ông là người độ lượng, công minh, có bản lĩnh. Hành động đó có ý nghĩa động viên, khuyến khích cấp dưới nên góp ý, tố cáo sai lầm của người quyền cao với mục đích đúng đắn có lợi cho đất nước.

Vợ của thái sư là Linh Từ Quốc Mẫu có lần ngồi kiệu đi qua thềm cấm, người canh gác ngăn lại không cho đi, về nhà khóc với thái sư kể lại việc bọn lính không tôn trọng bà. Thái sư giận lắm sai người đi bắt tên lính đó về, e phen này khó lòng thoát tội. Về đến nơi thái sư vặn hỏi kĩ lưỡng, người quân hiệu kia trả lời đúng sự thật, Thủ Độ hết giận, hiểu rõ sự tình, khen người lính nhỏ tuy chức thấp nhưng làm đúng bổn phận trách nhiệm, không có gì đáng trách, bèn đem vàng bạc ra thưởng cho anh ta, cho a ta về. Thái sư là người công tâm, thấu tình đạt lý, tôn trọng quy tắc, không vì chức cao mà vượt quyền.

Sự kiện người xin chức câu đương càng thú vị. Thực ra câu đương chỉ là một chức xã quan trong thôn xóm, nếu như Quốc mẫu (vợ của Trần Thủ Độ) có xin cho người nhà thì cũng chẳng có gì quá đáng lắm. Hơn nữa, Trần Thủ Độ lại gặt đầu và biên lấy họ tên quê quán của người đó. Hành động này khiến người đọc nghĩ ông đồng ý. Khi xét duyệt ông lại còn gọi người kia đến. Tiếng cười bật ra ở nghịch cảnh người ấy mừng chạy đến, tin chắc, mình nhất định sẽ được giữ chức câu đương. Nhưng kết quả thì ngược lại, qua một câu nói của Trần Thủ Độ mà không ai có thể đoán trước được: "Người vì có Công chúa xin cho được làm chức, không ví như người câu đương khác được". Đến đây, người đọc vẫn tin rằng, người nhà của Công chúa không chỉ được giữ chức câu đương mà chắc còn được ân sủng hơn. Nào ngờ Trần Thủ Độ hạ một câu: "phải chặt một ngón chân để phân biệt...". Và kết quả là tên kia phải van xin thôi, hồi lâu mới tha cho. Việc làm của Trần Thủ Độ khiến cho từ đó không ai dám đến nhà thăm riêng nữa.

Để làm nổi bật chân dung nhân cách Trần Thủ Độ, tác giả đã có lối viết sử hấp dẫn, tạo những yếu tố bất ngờ, kịch tính nhưng lại rất kiệm lời. Qua mỗi sự kiện, người đọc đều thấy

rõ điều đó. Kết quả các sự kiện luôn ngược với dự đoán của người đọc. Trước người hặc tội mình, ta tưởng Trần Thủ Độ sẽ nổi giận rồi trừng phạt nhưng ngược lại, thật bất ngờ khi ông trả lời: "Đúng như lời người ấy nói" và bất ngờ hơn nữa, thường tiền lựa cho người ấy. Tác giả đưa người đọc đi hết từ bất ngờ này đến bất ngờ khác, bất ngờ sau lớn hơn bất ngờ trước.

Bằng nghệ thuật viết sử vừa chân thực vừa hấp dẫn kịch tính của tác giả đã đem đến cho ta một bức tượng vĩ đại về một vị thái sư học vấn ít nhưng tài lược thì hiếm ai bằng. Qua đoạn trích ta thấy một con người có tài, có chức có quyền nhưng không vì thế mà coi thường người khác, cũng không vì thế mà che đậy cho người thân. Ông luôn hết lòng vì vua vì dân vì nước, thật xứng đáng để người đời sau nhớ đến.

www.eLib.vn